

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2019/HS-ST

Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Điều Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 110/2019/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đặng Đức H, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1964, tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: C17C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức H (đã chết) và bà Đặng Thị D, sinh năm 1927; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 và 01 người con sinh năm 1989; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên kết án 04 lần đều về tội phạm ma túy đã được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/7/2019, tạm giam từ ngày 31/7/2019, có mặt.

2. Đỗ Hoàng A, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1976, tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà 76, tổ 20, phường M, thành phố P, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hoàng L (đã chết) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1947; có vợ là Nông Thị Kim T, sinh năm 1976 và 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Không;

tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/7/2019, tạm giam từ ngày 31/7/2019, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Đức H do Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên cử:* Ông Hoàng Tiến Ng - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Hoàng A do Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên cử:* Ông Bùi Đình M - Luật sư Văn phòng Luật sư Phùng Việt Hoa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nông Thị Kim T – Sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Số nhà 76, tổ 20, phường M, thành phố P, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đặng Thị L – Sinh năm 1938; địa chỉ cư trú: Tổ 3, phường H, thành phố P, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Nguyễn Văn L - Sinh năm: 1974; địa chỉ cư trú: Đội C17C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/7/2019 các bị cáo gặp nhau khi đi uống Methadone, tại đây bị cáo H kể cho bị cáo Hoàng A biết có hai vợ chồng tên là Th – T làm khách sạn ở phường H, thành phố P đặt mua 05 túi hồng phiến với giá 7.500.000đồng/ 01 túi; bị cáo H bảo bị cáo Hoàng A biết chỗ nào bán hồng phiến thì mua về bán cho hai vợ chồng Thành – Thủy. Khoảng 15 giờ, ngày 26/7/2019, bị cáo Đỗ Hoàng A đến nhà bị cáo Đặng Đức H chơi, bị cáo H hỏi bị cáo Hoàng A có hồng phiến chưa, hôm nay hẹn vợ chồng Th – T đến mua; sau đó, bị cáo Hoàng A đi vào bản N, xã Y, huyện Đ hỏi mua được 05 túi ma túy tổng hợp của một người nam giới không quen biết với giá 5.000.000đồng/ 01 túi. Do không có tiền nên bị cáo Hoàng A bảo người nam giới mang ma túy đi cùng đến bán cho người mua thì nhận tiền. Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2019 khi bị cáo Hoàng A và người nam giới đến cổng nhà bị cáo H thì người nam giới đưa cho bị cáo Hoàng A 05 túi ma túy tổng hợp và đứng chờ ở ngoài; bị cáo H ra cổng gặp và nhận từ bị cáo Hoàng A 05 túi hồng phiến, sau đó cả hai bị cáo cùng vào gian bếp nhà bị cáo H; tại đây có một người phụ nữ cùng một người nam giới, khi cả 4 người đang trao đổi mua bán ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, người nam giới và người nữ giới chạy thoát, bị cáo H, bị cáo Hoàng A bị bắt giữ cùng vật chứng là 05 túi ma túy tổng hợp.

Tại bản Kết luận giám định số: 811/GĐ-PC09, ngày 05/8/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 05 (năm) mẫu viên nén màu hồng được ký hiệu từ M1 đến M5 trích ra từ vật chứng thu giữ của Đặng Đức H và Đỗ Hoàng A gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Đặng Đức H và Đỗ Hoàng A là: 103,23gam.

Cáo trạng số: 72/CT-VKS-P1 ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Đặng Đức H và bị cáo Đỗ Hoàng A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Đức H và bị cáo Đỗ Hoàng A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Đức H 20 năm tù; xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng A 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Về vật chứng vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 100,64gam Methamphetamine và 02 thẻ điều trị Methadone đã thu giữ của các bị cáo do không còn giá trị sử dụng. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen thu giữ của bị cáo Đặng Đức H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Hoàng A là vật các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Đức H không tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về án phí đề nghị HĐXX quyết định theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Hoàng A không tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; do đó, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về án phí đề nghị HĐXX quyết định theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nông Thị Kim T và bà Đặng Thị L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa trình bày thống nhất: Về chiếc xe máy có biển kiểm soát 27B1-694.62 bị công an thu giữ khi bắt bị cáo Hoàng A có nguồn gốc là do tháng 12/2018 bà L cho chị T (là con gái ruột) số tiền 17.000.000đồng để chị T mua xe máy để phục vụ việc đi lại; chiếc xe máy chị mua qua bán đầu giá tài sản bị tịch thu sung ngân sách nhà nước do Hội đồng định giá, bán tài sản để sung quỹ nhà nước của Chi cục thi hành án dân sự

huyện Đ tổ chức với giá mua là 16.100.000đồng. Chiếc xe máy nói trên chị Tuyến để ở nhà cho bị cáo Hoàng A đưa đón con đi học, việc bị cáo sử dụng xe vào mục đích mua bán ma túy chị không biết. Sau khi làm rõ nguồn gốc xe máy, ngày 11/10/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trả lại cho chị Tuyến 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-694.62 nên chị không có ý kiến gì thêm.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn L trình bày tại cơ quan điều tra: Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2019 ông được Công an tỉnh Điện Biên mời chứng kiến việc bắt giữ bị cáo Đặng Đức H và bị cáo Đỗ Hoàng A tại gian bếp nhà bị cáo H, thu giữ tại chỗ 05 túi có nhiều viên nén màu hồng, ông nghe thấy các bị cáo khai 05 túi viên nén bị thu giữ là ma túy tổng hợp, các bị cáo đang giao dịch mua bán với vợ chồng T – Th thì bị phát hiện bắt quả tang. Việc khai báo của các bị cáo là tự nguyện không ai ép buộc, không bị ai đánh đập.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trong lời nói sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội

Qua tranh tụng và thẩm tra tại phiên tòa cho thấy: Chiều ngày 26/7/2019 bị cáo Đặng Đức H và bị cáo Đỗ Hoàng A gặp nhau tại nhà bị cáo H và thống nhất, bị cáo Hoàng A đi tìm mua 05 túi Methamphetamine để bán cho người mua ma túy do bị cáo H tìm được với giá 7.500.000đồng/01 túi. Sau đó, bị cáo Hoàng A đã tìm được người bán Methamphetamine và hỏi mua 05 túi Methamphetamine với giá 5.000.000đồng/ 01 túi. Trong lúc bị cáo H và bị cáo Hoàng A cùng hai người mua ma túy đang trao đổi giao dịch tại gian bếp nhà bị cáo H thì bị Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt giữ các bị cáo và ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 04); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 61); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 62-63); kết luận giám định (BL 66); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Nguyễn Văn L (BL 183-184) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Đặng Đức H và bị cáo Đỗ Hoàng A đã thống nhất mua 103,23gam Methamphetamine để bán nhằm tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 72/CT-VKS-P1 ngày 28/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua, bán chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Tình hình tội phạm ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, mặc dù các cơ quan pháp luật đã đấu tranh và xử lý rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm này nhưng hành vi phạm tội của các đối tượng ngày càng tinh vi. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đều biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng vì lợi nhuận các bị cáo đã có hành vi giao dịch, mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của các bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Trong vụ án này các bị cáo đều là người thực hành tích cực, bị cáo H tìm người mua ma túy còn bị cáo Hoàng A là người tìm mua ma túy về để hai bị cáo cùng bán. Do đó, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm như nhau với vai trò đồng phạm giản đơn và đều với vai trò là người thực hành.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo Đặng Đức H được gia đình tạo điều kiện học tập văn hóa đến lớn 7/10 thì thôi học. Bị cáo không có tiền sự; về tiền án: Năm 1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu kết án 18 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng chất ma túy; năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên kết án 24 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên kết án 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên kết án 07 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy đến tháng 3/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại; tính đến thời điểm phạm tội lần này cả 04 bản án trên của bị cáo đều được xóa án tích nhưng đây là nhân thân xấu đối với bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đỗ Hoàng A được gia đình tạo điều kiện học tập văn hóa đến lớp 12/12. Bị cáo không có tiền sự; không có tiền án; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và

Người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chính đối với các bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình các bị cáo không có tài sản gì giá trị; các bị cáo đều là những người sử dụng ma túy không có thu nhập thường xuyên (BL 124 và BL 152), đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

- Đối tượng người nam giới theo lời khai của bị cáo Hoàng A là người bán ma túy cho bị cáo, do không đủ thông tin để Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Các đối tượng tên T, Th theo lời khai của bị cáo H là người đặt mua ma túy của các bị cáo, qua xác minh tại địa chỉ các bị cáo cung cấp không có người nào tên như trên, do đó, không có đủ căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu tiêu hủy 100,64gam Methamphetamine đã trừ mẫu gửi giám định vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 02 thẻ điều trị Methadone đã thu giữ của các bị cáo do không còn giá trị sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen thu giữ của bị cáo Đặng Đức H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Hoàng A là vật các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Về 01 xe máy biển kiểm soát 27B1-694.62 nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen, đồ thu giữ của bị cáo Đỗ Hoàng A quá trình điều tra đã xác định thuộc sở hữu hợp pháp của một mình chị Nông Thị Kim T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 29, ngày 11/10/2019 và trả lại tài sản cho chị T vào ngày

10/11/2019. Việc xử lý đồ vật của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự;
- Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

1.1. Bị cáo Đặng Đức H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đặng Đức H 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2019.

1.2. Bị cáo Đỗ Hoàng A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng A 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy các vật sau:

- 100,64gam Methamphetamine (đã trừ mẫu gửi giám định) được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ Đặng Đức H; Sinh năm 1964; Nơi cư trú: Đội C17C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Đỗ Hoàng A; Sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ 20, Phường M, thành phố P, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 26/7/2019, tại khu vực Đội C17C, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là: 103,23gam viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp, đã trích 05 mẫu gửi giám định có tổng khối lượng 2,59gam, tổng khối lượng còn lại là 100,64gam. Mặt sau phong bì được dán kín tại các mép dán có chữ ký giáp lai của; Hoàng Văn T, Triệu Tiến M, Hoàng Xuân L, Lê Thanh H, Ngô Tiến Q, Đặng Đức H, Đỗ Hoàng A cùng 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Điện Biên. Gói niêm phong được

gián kín bằng băng dính trong suốt để bảo quản.

- 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 040714 mang tên Đặng Đức H .

- 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 040154 mang tên Đỗ Hoàng A .

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước các vật sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đồng, bị vỡ màn hình, loại máy màn hình cảm ứng, máy cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Đỗ Hoàng A.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen loại máy có phím bấm, máy cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Đức H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 28 tháng 10 năm 2019).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Đức H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đỗ Hoàng A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Đặng Đức H, bị cáo Đỗ Hoàng A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nông Thị Kim T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đặng Thị L có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC04);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NTGTT;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa